

Số: 147/2023/QĐST- DS

Hội An, ngày 22 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2023/TLST- DS ngày 02 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Địa chỉ: số 194 T, phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền:

1) Ông Lê Tấn Đ; Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh H.

2) Ông Trương Nguyễn Huy B; Chức vụ: Cán bộ QLRR.

Cùng địa chỉ: 86 T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

(Văn bản ủy quyền ngày 14/02/2023).

- Bị đơn:

1) Bà Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1996.

Địa chỉ: 210 Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

2) Ông Lưu Minh N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 291 N, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Bà Nguyễn Thị Tường V và ông Lưu Minh N chấp nhận thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 01/2022/17753985/HĐTD ngày 10/8/2022, Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng số: 01/2022/17753985/HĐTD ngày 10/8/2022 và Hợp đồng tín dụng số: 01/2023/17753985/HĐTD ngày 18/01/2023; tạm tính đến ngày 14/11/2023 là:

3.152.623.612 đồng (*Ba tỷ một trăm năm mươi hai triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn sáu trăm mười hai đồng*); trong đó: dư nợ gốc: 3.152.623.612 đồng, nợ lãi: 134.725.234 đồng, lãi phạt quá hạn: 3.859.571 đồng.

2) Bà Nguyễn Thị Tường V và ông Lưu Minh N còn phải tiếp tục trả nợ lãi phát sinh kể từ ngày 15/11/2023 đến khi trả xong các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ theo mức lãi suất đã được các bên thoả thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

3) Trường hợp bà Nguyễn Thị Tường V và ông Lưu Minh N không thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp bao gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Khố Trảng Sỏi, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 012847 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam cấp ngày 20/5/2019 theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2022/ 17753985/HĐBĐ ngày 10/8/2022 ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh H với bà Nguyễn Thị Tường V.

4) *Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.*

5) Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tự nguyện nộp số tiền xem xét thẩm định tại chỗ là 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*).

6) **Án phí:**

Án phí DSST: Bà Nguyễn Thị Tường V và ông Lưu Minh N tự nguyện nộp 49.526.000 đồng (*Bốn mươi chín triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 48.551.485 đồng (*Bốn mươi tám triệu năm trăm năm mươi một nghìn bốn trăm tám mươi lăm đồng*) theo biên lai thu số 0007823 ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Chi cục THADS TP Hội An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thị Bích Hà